

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC THUYẾT
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày 27/09/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THUYẾT, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Hùng Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Bùi Hữu Thành.

- Ông Vũ Xuân Hải.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thắm – Thẩm tra viên.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:
bà Trần Ngọc Diệp - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 09 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2023/HSST ngày 31/8/2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐXXST-HS ngày 14/9/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **PVT**, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 27 tháng 06 năm 1980 tại: GiTh, GiTh1, Nam Định; Nơi thường trú: Đội 1, GiTh, GiTh1, Nam Định; Nơi ở hiện tại: Thôn R, PhTh, LThy, Hòa Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền sự: không.

Tiền án: 01 (một). Ngày 28/12/2021, bị Tòa án nhân dân huyện LThy, Hòa Bình xử phạt 09 tháng tù được hưởng án treo và 18 tháng thử thách về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 38/2021/HSST.

Con ông: PHT; sinh năm: 1952 (đã chết); Con bà: NTQ, sinh năm: 1957; Có vợ và 01 con.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18 tháng 06 năm 2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người Bị hại:**

Chị Bùi Thị Ph, sinh năm 1986 và anh Bùi Văn H1, sinh năm 1978. Có mặt.

Địa chỉ: thôn R, xã PhTh, huyện LThy, tỉnh Hòa Bình.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Bùi Trọng Q, sinh năm 1961, vắng mặt; Chị Bùi Thị H2, sinh năm 1976, vắng mặt; Chị Nguyễn Thị Hoa Q1, sinh năm 1985, vắng mặt; Ông Nguyễn Văn L2, sinh năm 1968, vắng mặt.

Cùng địa chỉ tại: thôn R, xã PhTh, huyện LThy, tỉnh Hòa Bình.

*** Người làm chứng:**

- Ông Bùi Văn Ch1, sinh năm 1966, vắng mặt; Anh TRnh Văn Th2, sinh năm 1973, vắng mặt.

Cùng địa chỉ: thôn R, xã PhTh, huyện LThy, tỉnh Hòa Bình.

*** Người chứng kiến:**

Anh Bùi Văn T3, sinh năm 1984, vắng mặt.

Địa chỉ: thôn R, xã PhTh, huyện LThy, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa - nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 18/06/2023, PVT điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu BKS: 28F6-8636 đi ăn sáng, khi ăn sáng xong Thảo đi về đến khu vực phía sau nhà chị Bùi Thị Ph. Quan sát thấy không có ai ở nhà, PVT nảy sinh ý định trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu sài. PVT dựng xe ngoài cổng và đi vào nhà chị Ph theo lối cổng sau (không có cổng) để tìm kiếm tài sản, PVT phát hiện trong phòng ngủ có một chiếc hòm gỗ, màu vàng, hình chữ nhật có khóa nhỏ màu vàng để trên bàn gỗ, PVT dùng hai tay bê chiếc hòm xuống chuồng lợn phía sau nhà chị Ph, sau đó PVT dùng con dao đâm nhét được ở giếng gần nhà bếp cạy đinh chốt khóa hòm rồi mở hòm ra nhìn thấy bên trong có hai con lợn nhựa gồm 01(một) con lợn nhựa màu đỏ và 01(một) con lợn nhựa màu xanh lá cây và một chiếc áo cộc tay màu hoa chấm trắng. Do khi cạy đinh chốt khóa hòm bị thương ở ngón tay nên PVT đã lấy luôn chiếc áo trong hòm để lau và quần vết thương thì phát hiện 01 (một) ví vải có họa tiết thổ cẩm. Lúc này, PVT mở chiếc ví thổ cẩm ra thì thấy bên trong có 02 phong bao lì xì màu đỏ. Sau đó PVT đã mở phong bao lì xì, dùng dao mổ hai con lợn nhựa lấy toàn bộ số tiền trong đó rồi để vào trong túi quần trước bên phải của mình. Sau khi lấy được tiền, PVT đi ra ngoài lấy xe mô tô điều khiển xe đi đến khu vực cầu Bai cách nhà chị Ph khoảng 500m, PVT ném chiếc áo vải cộc tay màu xanh chấm trắng dùng để quần tay xuống cầu, sau đó đi đến quán ăn sáng của chị NTHQ để rửa

vết thương ngón cái tay trái và trả chị NTHQ số tiền 200.000đồng nợ trước đó. Sau đó, PVT điều khiển xe lên khu vực TT. BHD, LThy, Hòa Bình, trên đường đi PVT vào quán tạp hóa ven đường mua đồ dùng cá nhân hết 875.000 đồng, rồi PVT điều khiển xe mô tô đi về nhà, khi đến quán tạp hóa gia đình Th1 Lân ở thôn R, PhTh, LThy, Hòa Bình đổ xăng, mua thuốc lá hết số tiền 45.000 đồng. Khi thanh toán tiền mua hàng cho quán tạp hóa, lúc này PVT lấy số tiền trộm cắp còn lại ra đếm được 1.380.000 đồng.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, chị Ph đã trình báo sự việc đến Công an xã PhTh, đến khoảng 14h00 cùng ngày, Công an xã PhTh mời PVT đến làm việc, tại đây PVT đã xin đầu thú, khai nhận sáng ngày 18/6/2023 PVT đã trộm cắp số tiền 2.500.000 đồng tại gia đình chị Ph và tự nguyện giao nộp số tiền còn lại là 1.380.000 đồng.

Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 31/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện LThy, tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị cáo PVT về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS).

*** Tại phiên tòa:**

- PVT thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng VKS truy tố và đồng ý bồi thường thiệt hại cho chị Bùi Thị Ph, anh Bùi Văn H1 với số tiền 10.000.000 đồng.

- Chị Bùi Thị Ph, anh Bùi Văn H1 tại tòa đồng ý như nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo. Nhất trí thỏa thuận bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện VKSND huyện LThy thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo PVT về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt bị cáo PVT từ 12 đến 18 tháng tù.

Áp dụng Điều 55; khoản 2 Điều 56 BLHS tổng hợp với hình phạt 9 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo theo Bản án số 38/2021/HSST ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện LThy, Hòa Bình.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47, Điều 48 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

+ Trả lại chị Bùi Thị Ph, anh Bùi Văn H1 số tiền 1.380.000 đồng; 01 (một) chiếc ví bằng vải dạng gấp họa tiết thổ cẩm; 01 (một) hòm gỗ; 01 (một) con dao năm; 01 (một) con dao pha.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con lợn nhựa màu đỏ; 01 (một) con lợn nhựa màu xanh; 02 (hai) phong bao lì xì màu đỏ; 01 (một) hộp giấy.

Đề nghị tiếp tục tạm giam bị cáo; Tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Lời nói sau cùng: Bị cáo xin lỗi bị hại, ăn năn hối lỗi, nhận ra hành vi vi phạm pháp luật, xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Thủy, Điều tra viên; VKSND huyện Lạc Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 18/06/2023, sau khi đi ăn sáng về PVT điều khiển xe mô tô đến khu vực phía sau nhà chị Bùi Thị Ph. Bị cáo đã lợi dụng lúc chủ sở hữu vắng nhà, sơ hở trong việc quản lý tài sản để lén lút đột nhập vào nhà, thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

[3]. Về tội danh và hình phạt: Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện LThy truy tố bị cáo về tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo PVT do đang phải chấp hành án, cho hưởng án treo theo Bản án số 38/2021/HSST ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện LThy, Hòa Bình với tội danh trộm cắp tài sản nay lại phạm tội mới nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS và bị tổng hợp hình phạt theo Điều 55; khoản 2 Điều 56 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS): Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn. Đây là tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị cáo đầu thú; Người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Bố của bị cáo có công trong kháng chiến được tặng thưởng huy chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 2 Điều 51 BLHS. Những tình tiết giảm nhẹ này là căn cứ để HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

HĐXX xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự tR an ở địa Ph, đã trực tiếp xâm phạm một cách trái pháp luật đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận thỏa thuận bồi thường giữa bị hại với Bị cáo: Bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng cho chị Bùi Thị Ph và anh Bùi Văn H1, được trừ số tiền đã bị thu giữ của bị cáo là 1.380.000 đồng. Nên HĐXX căn cứ vào Điều 584; 585; 589 Bộ luật dân sự (BLDS) buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho chị Bùi Thị Ph và anh Bùi Văn H1 số tiền 8.620.000 đồng.

[5]. Hình phạt bổ sung: Đề nghị của Đại diện VKSND tại phiên tòa là phù hợp nên chấp nhận.

[6]. Vật chứng của vụ án: Đề nghị của Đại diện VKSND tại phiên tòa là phù hợp nên chấp nhận.

[7]. Các vấn đề khác:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LThy có công văn yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện LThy, định giá thiệt hại 02 con lợn nhựa PVT đã cắt ra để Trộm cắp tài sản (tiền). Ngày 07/07/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện LThy kết luận: 01 (một) con lợn nhựa tiết kiệm màu đỏ, có giá tR là 15.000 đồng; 01 (một) con lợn nhựa tiết kiệm màu xanh lá cây có giá tR là 10.000 đồng. Tổng giá tR tài sản bị xâm hại là: 25.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công

an huyện LThy, tỉnh Hòa Bình đã xử lý hành chính về hành vi hủy hoại tài sản nên HĐXX không xem xét.

Đối với chị NTHQ và chị Th1 là người được PVT trả tiền mua hàng hóa nhưng không biết tiền do PVT phạm tội mà có. Những người này không biết, không liên quan hành vi phạm tội của PVT nên không đề cập xử lý. HĐXX cho là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu xám nâu, BKS 28F6-8636 là tài sản hợp pháp của ông Bùi Trọng Q1. Quá trình điều tra xác định ông Quyết cho chị Bùi Thị H1 mượn để đi lại. PVT mượn xe của Hà để đưa đón con. Ông Q1, chị H1 không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của PVT. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LThy, tỉnh Hòa Bình đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu. HĐXX cho là phù hợp.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo được tuyên theo quy định tại Điều 331 BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố: Bị cáo PVT phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt bị cáo PVT 12 (Mười hai) tháng tù.

Căn cứ Điều 55; khoản 2 Điều 56 BLHS tổng hợp với hình phạt 9 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 38/2021/HSST ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện LThy, tỉnh Hòa Bình. Buộc bị cáo phải chấp hành chung cho hai bản án là 21 (Hai mươi một) tháng tù (Được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam của Bản án số 38/2021/HSST ngày 28/12/2021 từ ngày 23/8/2021 đến 28/12/2021). Thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 589 BLDS.

Ghi nhận thỏa thuận bồi thường giữa bị hại với Bị cáo: Bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng cho chị Bùi Thị Ph và anh Bùi Văn H1, được đối trừ số tiền đã bị thu giữ của bị cáo là 1.380.000 đồng. Buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho chị Bùi Thị Ph và anh Bùi Văn H1 số tiền 8.620.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho

người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về vật chứng:

Căn cứ Điều 47; Điều 48 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

+ Trả lại chị Bùi Thị Ph và Bùi Văn H1 số tiền 1.380.000 đồng.

(Theo giấy Ủy nhiệm chi ngày 07/09/2023 vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LThy).

+ Trả lại chị Bùi Thị Ph và Bùi Văn H1: 01 (một) chiếc ví bằng vải; 01 (một) hòm gỗ; 01 (một) con dao nạm; 01 (một) con dao pha.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con lợn nhựa màu đỏ; 01 (một) con lợn nhựa màu xanh; 02 (hai) phong bao lì xì; 01 (một) hộp giấy.

(Toàn bộ số vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/8/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LThy, tỉnh Hòa Bình)

4. Về án phí:

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a, c, f Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo PVT phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 431.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, Người Bị hại có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình; VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Thủy; công an huyện;
- Bị cáo; Người bị hại; Người có QL.NVLQ;
- Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS Lạc Thủy;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- UBND xã;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Thái Hùng Dũng

